

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

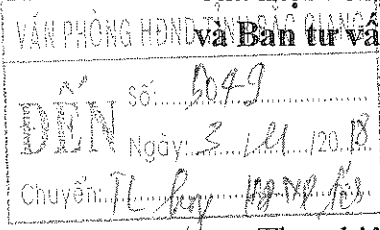
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 248 /TTr-UBND

Bắc Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH

Hiện tại, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTC-UBTWMTTQVN ngày 03/01/2008 của Bộ Tài chính - Ủy ban Trung ương Tổ quốc Việt Nam.

Ngày 30/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 35/2018/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. Tại Khoản 1, Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC quy định: "*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư này*".

Như vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là cần thiết và đúng quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Làm cơ sở cho cơ quan, đơn vị lập dự toán, phân bổ kinh phí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn

thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, thành phố được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Đảm bảo kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh được công khai, minh bạch.

2. Quan điểm: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC và tình hình thực tế tại địa phương. Đảm bảo các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện việc xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL. Dự thảo đã được gửi tới các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến. Kết quả có 15 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến, trong đó có 13 cơ quan, đơn vị nhất trí; có 02 cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa và báo cáo giải trình cụ thể (có bảng tổng hợp ý kiến tham gia kèm theo).

Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp tháng 10/2018; được Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra. UBND tỉnh đã tiếp thu ý kiến thẩm tra và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết được bố cục theo hình thức Nghị quyết quy định trực tiếp gồm ba Điều:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

Điều 2: Nội dung, mức chi;

Điều 3: Quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện, thời điểm thông qua, thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết.

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

2.1. Mức chi hỗ trợ hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang:

Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.

Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang:

Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,15 lần mức lương cơ sở.

Phó Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,1 lần mức lương cơ sở.

2.2. Chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2.3. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi kinh phí được giao.

2.4. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo.

3. Cơ sở đề xuất mức chi

- Các nội dung chi được quy định cụ thể tại các văn bản của HĐND tỉnh và phù hợp với Thông tư số 35/2018/TT-BTC thì áp dụng theo văn bản của tỉnh.

- Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC bằng mức chi quy định tại Thông tư số 03/2008/TTLT-BTC-UBTWMTTQVN, vì vậy đề xuất mức chi tại dự thảo Nghị quyết bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC. Đối với cấp huyện do mức chi hỗ trợ không cao (0,1 đến 0,15 mức lương cơ sở), đề nghị quy định bằng mức tối đa quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC.

4. Dự kiến nguồn lực

Năm 2018, kinh phí bố trí cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thành phố là 170 triệu đồng (theo Thông tư số 03/2008/TTLT-BTC-UBTUMTTQVN).

Dự thảo Nghị quyết quy định thêm nội dung, mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng của Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố; chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản, vì vậy kinh phí tăng lên so với quy định cũ khoảng 170 triệu đồng/năm. Kinh phí dự kiến thực hiện Nghị quyết khoảng 340 triệu đồng/năm.

5. Nguồn kinh phí: Kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố thuộc nhiệm vụ của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

Trên đây là tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định. / . *nh*

(Gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; (3) báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách HĐND tỉnh; (5) Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính)

Nơi nhận:

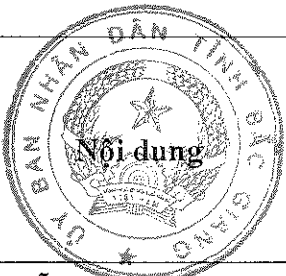
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TPKT, TH;
 - + Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hà
Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG SO SÁNH

TT		Mức chi		
		Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTC-UBTWMTTQVN	Thông tư 35/2018/TT-BTC	Dự thảo
I	Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng Hội đồng tư vấn thuộc UBMT tổ quốc tỉnh			
1	Chủ nhiệm	Mức chi bằng 100% mức lương tối thiểu	Mức chi bằng 1,0 lần mức lương cơ sở	Mức chi bằng 1,0 lần mức lương cơ sở
2	Phó Chủ nhiệm	Mức chi bằng 80% mức lương tối thiểu	Mức chi bằng 0,8 lần mức lương cơ sở	Mức chi bằng 0,8 lần mức lương cơ sở
II	Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng Ban tư vấn thuộc UBMT tổ quốc huyện			
1	Trưởng ban tư vấn		Mức chi bằng 0,15 lần mức lương cơ sở	Mức chi bằng 0,15 lần mức lương cơ sở
2	Phó Trưởng ban tư vấn		Mức chi bằng 0,1 lần mức lương cơ sở	Mức chi bằng 0,1 lần mức lương cơ sở
III	Chi hội nghị, hội thảo, công tác phí	Mức chi theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa chế độ công tác phí do Bộ Tài chính quy định.	Mức chi theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017	Mức chi theo Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 8/12/2017
IV	Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm	Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế đã mua và trong phạm vi kinh phí được giao	Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp trong phạm vi kinh phí đã được giao	Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp trong phạm vi kinh phí đã được giao
V	Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản		Mức chi tối đa 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo	Mức chi 500.000 đồng/ văn bản hoặc báo cáo (Chi mức đối đa quy định tại Thông tư)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2018/NQ-HĐND**
DỰ THẢO 5

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

Xét Tờ trình số 248/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể là:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố.

2. Đối tượng áp dụng:

- Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang;
- Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố.

Điều 2. Nội dung, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện.

1. Mức chi hỗ trợ hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố:

- a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang:
 Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở;
 Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.
- b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố:
 Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,15 lần mức lương cơ sở;
 Phó Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,1 lần mức lương cơ sở.

2. Nội dung chi:

a. Chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

b. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi kinh phí được giao;

c. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: 500.000 đồng/văn bản/báo cáo.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin đại biểu dân cử Bắc Giang;
- TT thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải

Số: 136/BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Được sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả như sau:

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố thực hiện theo Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTC-UBTWMTTQVN ngày 03/01/2008 của Bộ Tài chính, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Ngày 30/3/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 35/2018/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. Tại khoản 1, Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC quy định "Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này".

Căn cứ quy định trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về trình tự, thủ tục

Nội dung, thể thức dự thảo Nghị quyết đã được xây dựng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và

khoản 1, Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC; dự thảo Nghị quyết đã được tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và đã được UBND tỉnh thông qua.

3. Về nội dung

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Các nội dung chi được quy định cụ thể tại các văn bản của HĐND tỉnh; mức chi tối đa bằng Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được đầy đủ và chặt chẽ hơn, đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung nghị quyết như sau:

- Đề nghị bỏ khoản 2, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết vì các nội dung quy định về mức chi bảo đảm cho hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố theo Thông tư số 35/2018/TT-BTC đã được cụ thể hóa trong dự thảo Nghị quyết.

- Đề nghị bổ sung vào Điều 3 của Nghị quyết nội dung: "Nguồn kinh phí thực hiện: Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm".

- Về hiệu lực của Nghị quyết: Đề nghị quy định từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 để thuận lợi cho quá trình chuẩn bị và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Kim Phương



Người ký: Sở Tư pháp
Email:
so_tuphap_vt@bacgiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Bắc Giang
Thời gian ký: 01.10.2018
10:21:55 +07:00

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 290/BC-STP

Bắc Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1700/STC-HCSN ngày 27/9/2018 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo đầy đủ, bao quát được nội dung dự thảo văn bản.

Đối tượng áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết, tuy nhiên mới chỉ quy định được các đối tượng trực tiếp được hưởng mức chi của dự thảo Nghị quyết này, còn thiếu các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi, thực hiện việc chi trả các nội dung chi theo văn bản này. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung cho phù hợp¹.

2. Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật

2.1. Về thẩm quyền ban hành

Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố để thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

¹ Nội dung này Sở Tư pháp đã nêu tại Công văn số 862/STP-XD&KTrVB ngày 17/9/2018 vv tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định về nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2.2. Về nội dung

Về cơ bản, nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu nội dung đã nêu về đối tượng áp dụng tại mục 1 Báo cáo này.

3. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

Về cơ bản, ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên, đề nghị Sở Tài chính chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Phần căn cứ pháp lý: Đề nghị trình bày kiểu chữ nghiêng đối với toàn bộ phần căn cứ pháp lý để đảm bảo phù hợp với khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này².

- Điều 2: Đề nghị thay dấu “:” bằng dấu “.” sau khi kết thúc số thứ tự Điều này để đảm bảo phù hợp với điểm c khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4. Về điều kiện trình UBND tỉnh

- Về thẩm quyền: Dự thảo đảm bảo về thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- Về trình tự, thủ tục: Dự thảo chưa đảm bảo thời gian đăng tải trên Cổng thông tin điện tử là 30 ngày để lấy ý kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (tính đến ngày gửi đề nghị thẩm định)³.

- Về nội dung, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu ý kiến thẩm định đã nêu tại mục 1, tiết 2.2 mục 2, mục 3 Báo cáo này để đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành.

* Ngoài ra, đối với dự thảo Tờ trình, đề nghị Sở Tài chính bỏ mục 3, mục 4 phần IV để đảm bảo chính xác các nội dung theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo và gửi Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định theo quy định. *ll*

Nơi nhận:

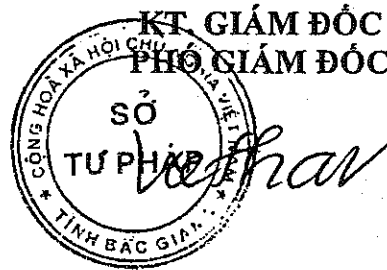
Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở Tài chính;

- Lãnh đạo Sở;

- Phòng XD&KTrVBH.



Đỗ Thị Việt Hà

² Nội dung này Sở Tư pháp đã nêu tại Công văn số 862/STP-XD&KTrVB, tại Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính nêu đã tiếp thu, chỉnh sửa nội dung này, tuy nhiên, tại dự thảo gửi đề nghị thẩm định, nội dung này chưa được tiếp thu chỉnh sửa.

³ Dự thảo này đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh ngày 17/9/2018.

Bắc Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2018

BẢNG TỔNG HỢP

Ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố

Kính gửi: - UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp.

Ngày 07/9/2018 Sở Tài chính đã có Công văn số 1532/STC-HCSN về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang gửi các Sở, Ban, Ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố. Sở Tài chính đã nhận được 15 ý kiến tham gia đóng góp xây dựng dự thảo. Trong đó có 13 ý kiến nhất trí với dự thảo; 02 ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung một số nội dung cụ thể. Sở tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa và giải trình như sau:

1. Ý kiến của Sở Tư pháp

a. Về nội dung

- Phần căn cứ pháp lý ban hành: Đề nghị không quy định căn cứ là “Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ...” để đảm bảo phù hợp với khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

- Điều 2: + Đoạn đầu khoản 1 thuộc Điều quy định: “Mức chi hỗ trợ hàng tháng cho ...Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố”; tuy nhiên nội dung của khoản chưa quy định mức chi này cho Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (điểm b khoản 1 mới chỉ quy định mức chi cho “Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện”); do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng bổ sung nội dung này để đảm bảo tính thống nhất, toàn diện của quy định.

+ Khoản 4: Đề nghị nghiên cứu đổi với việc quy định mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản là “Tối đa chi 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo” vì đây là mức chi tối đa theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện; trong khi đó, khoản 1 Điều 7 Thông tư này đã giao HĐND tỉnh quy

định mức chi cụ thể. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng quy định mức chi cụ thể tại địa phương đối với nội dung này.

- Về thành phần nhận:

+ Bổ sung cụm từ “quy phạm pháp luật” vào sau cụm từ “Cục Kiểm tra văn bản” để đảm bảo chính xác tên cơ quan theo quy định tại khoản 13 Điều 3 Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

+ Bổ sung thành phần nhận là “Trung tâm Thông tin” để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 150 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

b. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo

- Đề nghị bổ sung số thứ tự dự thảo Nghị quyết để đảm bảo phù hợp với Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Phần căn cứ pháp lý: Đề nghị trình bày kiểu chữ nghiêng đối với toàn bộ phần căn cứ pháp lý để đảm bảo phù hợp với khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

- Đề nghị không sử dụng dấu gạch đầu dòng trong nội dung khoản 2 Điều 1, điểm a và điểm b khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

** Về các nội dung này, Sở Tài chính đã tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.*

- Điều 1: Tại khoản 2 thuộc Điều quy định về đối tượng áp dụng, tuy nhiên mới chỉ quy định được các đối tượng trực tiếp được hưởng mức chi của dự thảo Nghị quyết này, còn thiếu các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi, thực hiện việc chi trả các nội dung chi theo văn bản này. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung cho phù hợp.

** Về nội dung này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:* Quy định về đối tượng áp dụng đề xuất trong dự thảo nghị quyết căn cứ theo đúng đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính.

2. Ý kiến tham gia của Sở Khoa học và Công nghệ

Đề nghị bổ sung vào căn cứ: Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015.

** Về nội dung này, Sở Tài chính đã tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.*

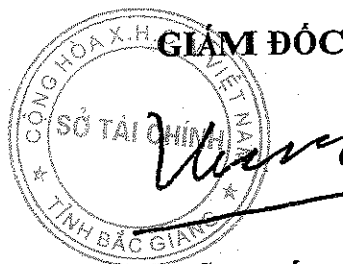
Trên đây là tổng hợp ý kiến và các nội dung giải trình của Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- GD, PGD Sở (Đ/c Hiệu).



Nguyễn Tiến Cơi

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35/2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
2. Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh).
3. Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (dưới đây gọi tắt là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện).

Điều 3. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành, cụ thể:

1. Kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do ngân sách Trung ương bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện do ngân sách địa phương bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Nội dung chi

1. Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm:

a) Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

b) Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh.

c) Trưởng ban và Phó Trưởng ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

2. Chi hội nghị, hội thảo.

3. Chi công tác phí.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm.

5. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản.

6. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động tư vấn (nếu có).

Điều 5. Mức chi

1. Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện:

- a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:
- Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,2 lần mức lương cơ sở.
 - Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
- b) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh:
- Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
 - Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.
- c) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện:
- Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,15 lần mức lương cơ sở.
 - Phó Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,1 lần mức lương cơ sở.

2. Mức chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

3. Mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: Tối đa 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, trong phạm vi kinh phí đã được giao.

Điều 6. Lập, chấp hành và quyết toán kinh phí hoạt động

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn và Ban tư vấn trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.

Căn cứ vào khối lượng công việc hoạt động của Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn các cấp; căn cứ chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này, hàng năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn và Ban tư vấn trực thuộc, tổng hợp chung trong dự toán chi hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

Việc phân bổ, giao dự toán kinh phí và quyết toán kinh phí của Hội đồng tư vấn và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này. Trường

hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này.

2. Trường hợp các địa phương chưa ban hành văn bản quy định mức chi cụ thể thì Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp quyết định mức chi nhưng không vượt quá mức chi tối đa được quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 06 năm 2018.

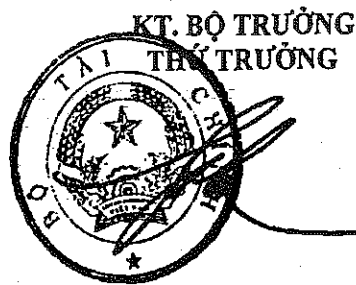
2. Thông tư này thay thế Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTC-UBTWMTTQVN ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Bộ Tài chính - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trường hợp khi triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *MT*

Nơi nhận: *MT*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TC, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN (350b).



Trần Xuân Hà